

Ngày 05/09/2017

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
DHG: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

DHG - CTCP Dược Hậu Giang - Ngày 18/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 19/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 4/10.

CDC: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

CDC - CTCP Chương Dương - Ngày 20/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 21/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 16/10.

CTT: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 8%

CTT - CTCP Chế tạo máy Vinacomin - Ngày 15/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 18/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 8%, thanh toán bắt đầu từ ngày 28/9.

SCR: Trả cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 7%

SCR - Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn Thương Tín - Sacomreal chuẩn bị phát hành gần 16 triệu cổ phiếu trả cổ tức năm 2016 cho cổ đông. Tỷ lệ phát hành 100:7, tương ứng cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 7 cổ phiếu mới. Thời gian phát hành dự kiến trong quý 3/2017.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑ 39.46	21,987.56
	Nasdaq	↑ 6.67	6,435.33
	S&P 500	↑ 4.90	2,476.55
CHÂU ÂU	FTSE 100	↓ -27.03	7,411.47
	DAX	↓ -40.43	12,102.21
	CAC 40	→ 0.00	5,103.97
CHÂU Á	Nikkei 225	↓ -34.73	19,473.52
	Hang Seng	↑ 1.09	27,741.35
	Shanghai	↑ 5.55	3,385.13

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 05/09/2017

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
Giá xăng Ron 92 tăng 306 đồng/lít từ 15h hôm nay

Giá bán các mặt hàng xăng dầu tiêu dùng phổ biến trên thị trường không cao hơn mức giá: Xăng RON 92: không cao hơn 17.792 đồng/lít; Xăng E5: không cao hơn 17.539 đồng/lít; Dầu diesel 0.05S: không cao hơn 13.950 đồng/lít; Dầu hỏa: không cao hơn 12.547 đồng/lít; Dầu mazut 180CST 3.5S: không cao hơn 11.148 đồng/kg. Chi tiết xin xem tại: <http://www.baomoi.com/gia-xang-ron-92-tang-306-dong-lit-tu-15h-hom-nay/c/23199011.epi>

Hé lộ loạt chính sách dọn đường cho ô tô thương hiệu Việt

Ngày 2/9 Tập đoàn Vingroup đã chính thức nhảy vào ngành công nghiệp ô tô với việc khởi công tổ hợp sản xuất ô tô VinFast tại Đình Vũ - Hải Phòng với công suất 100.000-200.000 xe/năm (gồm cả xe máy điện). Vốn đầu tư dự án lên tới 1-1,5 tỷ USD. Việc các doanh nghiệp Việt mở rộng đầu tư vào ô tô trong bối cảnh đầu năm 2018 thuế nhập khẩu ô tô trong ASEAN giảm từ 30% về 0% khiến không ít người ngạc nhiên. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/9/5/766879/he-lo-loai-chinh-sach-don-duong-cho-o-to-thuong-hieu-viet.aspx>

Ngày 05/09: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.439 đồng, giảm 4 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm ngày 5/9 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.439 đồng, giảm 4 đồng so với hôm qua. Trong khi đó, giá USD tại các ngân hàng thương mại tiếp tục "lặng sóng" khi hầu hết đều giữ nguyên giá mua vào - bán ra so với phiên giao dịch ngày hôm qua, chỉ có một số ít thực hiện giảm giá. Cụ thể, mở cửa giao dịch sáng nay, Vietinbank, BIDV vẫn tiếp tục niêm yết USD ở mức 22.695-22.765 đồng, không đổi so với hôm qua. DongABank và ACB cũng giữ nguyên ở mức 22.700-22.770 đồng.

Sáng ngày 05/09: Giá vàng SJC ở mức 36,63 - 36,85 triệu đồng/lượng

Lúc 8h30 sáng 5/9, giá vàng miếng SJC niêm yết tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn - SJC đã có điều chỉnh so chốt phiên chiều qua. Cụ thể, giá vàng SJC ở doanh nghiệp này được niêm yết ở mức 36,63 -36,85 triệu đồng/lượng, tăng 30 nghìn đồng ở chiều mua vào và giữ nguyên chiều bán ra. Ở thời điểm cập nhật lúc 7h00 sáng theo giờ Việt Nam, giá vàng giao ngay trên Kitco đang ở mức 1.335,6 USD/ounce, tiếp tục tăng so với mức chốt phiên hôm 1/9 (1.324,4 USD/ounce).

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 01/09: Chỉ số Dow Jones tăng 0.18%, lên 21,987.56 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu, chỉ số Dow Jones tiến 39.46 điểm (tương đương 0.18%) lên 21,987.56 điểm, chỉ số S&P 500 cộng 4.9 điểm (tương đương 0.2%) lên 2,476.55 điểm và chỉ số Nasdaq Composite nhích 6.67 điểm (tương đương 0.1%) lên 6,435.33 điểm.

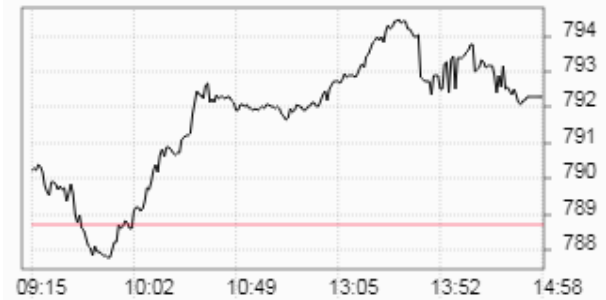
Ngày 01/09: Dầu Brent giảm 0.2%, xuống 52.75 USD/thùng,

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 10 trên sàn Nymex nhích 6 xu (tương đương 0.1%) lên 47.29 USD/thùng. Tuần qua, hợp đồng này đã mất 1.2%, đồng thời đánh dấu tuần thứ 5 lao dốc liên tiếp, dữ liệu từ FactSet cho thấy. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 11 trên sàn Luân Đôn hạ 11 xu (tương đương 0.2%) xuống 52.75 USD/thùng, nhưng vẫn tăng 1.5% tuần qua.

Ngày 05/09/2017

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

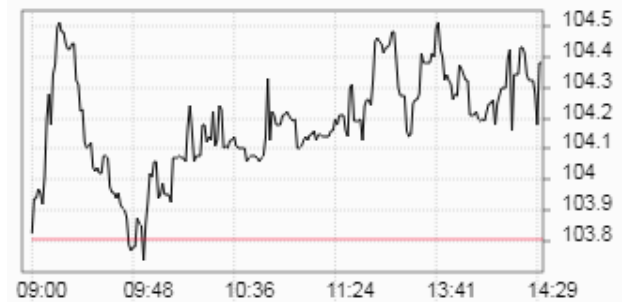
Thay đổi (điểm)	↑	+3,58/+0,45%
Giá trị (điểm)	↑	792.31
Khối lượng (cp)		165,409,052
Giá trị (tỷ đồng)		3,425.84
Số cp tăng giá	↑	128
Số cp giảm giá	↓	146
Số cp đứng giá	→	69

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
HT1	15.1	16.1	16.1	15	1,402,580	↑ 7.0%
TMP	31	32.9	32.9	31	860	↑ 7.0%
BTT	35	35.4	35.4	35	440	↑ 7.0%
EVG	8.1	8.7	8.7	8.1	1,716,430	↑ 6.9%
CCL	5	5.3	5.3	5	2,938,130	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↑	+0,58/+0,56%
Giá trị (điểm)	↑	104.38
Khối lượng (cp)		36,710,998
Giá trị (tỷ đồng)		431.88
Số cp tăng giá	↑	77
Số cp giảm giá	↓	108
Số cp đứng giá	→	189

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
DC2	8.2	8.8	8.8	8.2	9,100	↑ 10.0%
ATS	16	18.2	18.2	15.8	19,200	↑ 9.6%
CTT	8	8	8	8	300	↑ 9.6%
CMI	4.5	4.8	4.8	4.5	612,500	↑ 9.1%
CET	6.7	7.5	7.5	6.7	109,600	↑ 8.7%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CÓ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	10,758,830	968,102
BÁN	8,763,340	515,789
MUA - BÁN	1,995,490	452,313

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 05/09, khối ngoại mua ròng tổng cộng hơn 68,12 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại mua ròng gần 60,12 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng gần 8,00 tỷ đồng.

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...)

Ngày 05/09/2017

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 01/09/2017): 2,000,446.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 01/09/2017): 788.73 điểm

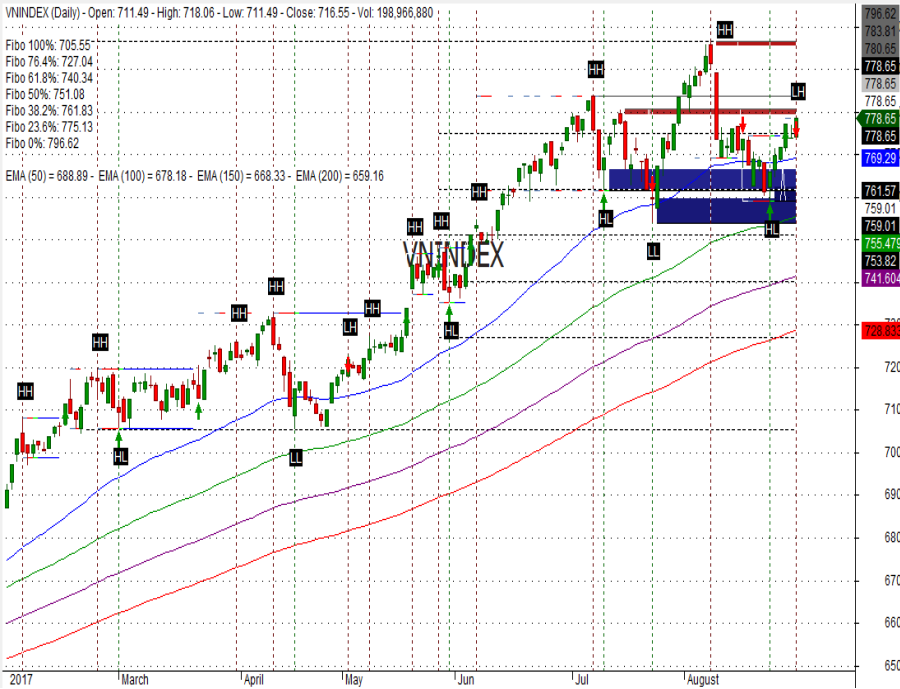
Cập nhật ngày 05/09/2017

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	11.0%	1,451,453,429	151.5	152.6	1.1	0.7%	860,140	0.63
SAB	8.2%	641,281,186	254.5	255	0.5	0.2%	42,560	0.13
VCB	6.7%	3,597,768,575	37.45	38.15	0.7	1.9%	1,658,120	0.99
VIC	6.5%	2,637,707,954	49.4	50.2	0.8	1.6%	1,083,940	0.83
GAS	6.1%	1,913,950,000	63.5	64.7	1.2	1.9%	604,870	0.91
PLX	4.3%	1,293,878,081	66.8	67	0.2	0.3%	807,400	0.10
BID	3.6%	3,418,715,334	21.05	20.95	-0.1	-0.5%	1,769,650	-0.14
CTG	3.5%	3,723,404,556	19.05	18.9	-0.2	-0.8%	855,200	-0.22
MSN	2.8%	1,147,496,374	48.2	47.9	-0.3	-0.6%	959,570	-0.14
ROS	2.4%	430,000,000	113	114.8	1.8	1.6%	3,534,560	0.30
VPB	2.4%	1,332,689,035	36.3	36.4	0.1	0.3%	1,274,130	0.05
HPG	2.2%	1,264,255,417	35.1	35.4	0.3	0.9%	3,246,220	0.15
MBB	2.0%	1,712,740,909	23.45	23.35	-0.1	-0.4%	2,828,120	-0.07
VJC	1.9%	300,000,000	127.3	130.6	3.3	2.6%	648,500	0.39
BVH	1.9%	680,471,434	54.6	54.7	0.1	0.2%	112,390	0.03
NVL	1.8%	589,369,234	60.3	60.2	-0.1	-0.2%	2,253,620	-0.02
FPT	1.1%	461,723,054	48.6	48.5	-0.1	-0.2%	447,330	-0.02
BHN	1.0%	231,800,000	84	82.6	-1.4	-1.7%	9,350	-0.13
STB	0.9%	1,485,215,716	11.6	11.85	0.3	2.2%	2,866,040	0.15
MWG	0.8%	153,950,927	109.4	108	-1.4	-1.3%	418,240	-0.08

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

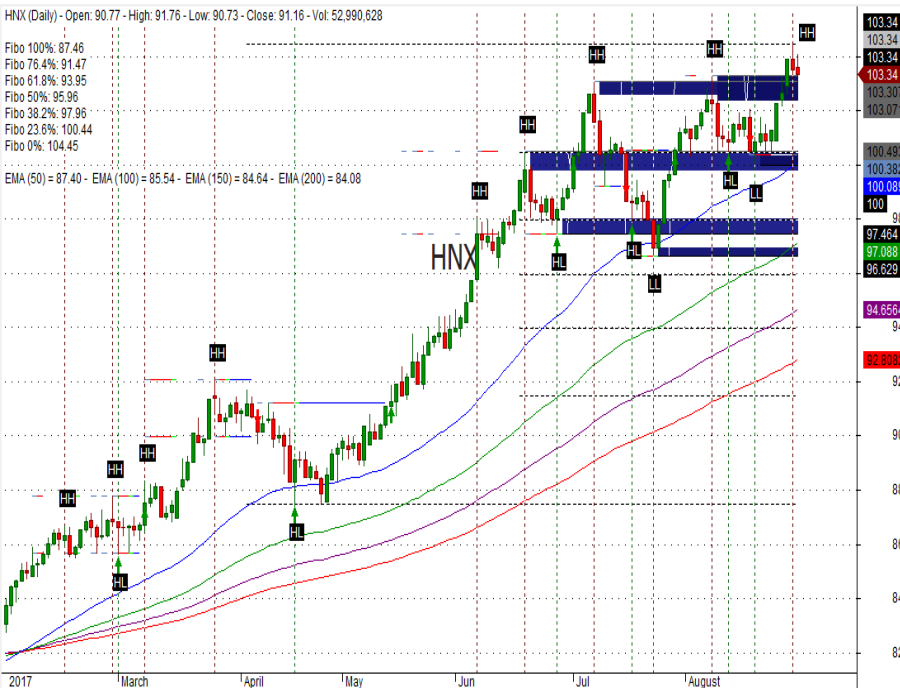
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



30% cash	70% stocks		
Vùng mua:	785 - 790	Vùng chốt lời ngắn hạn:	795 - 800

HNX-INDEX



30% cash	70% stocks		
Vùng mua:	103.0 - 104.0	Vùng chốt lời ngắn hạn:	105.0 - 106.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 795 - 800 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 785 - 790 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 785. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 775 - 780 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 795 - 800 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 805 - 810 điểm.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↑ ROC	↑ BBs	↑
MA	↑ RSI	↑ SD	↑
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR	→
PSAR	↑ %R	↑ Volume	
Aroon	↑ MFI	↑ Volume	↓

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 105.0 - 106.0 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 103.0 - 104.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 103.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 101.0 - 102.0.

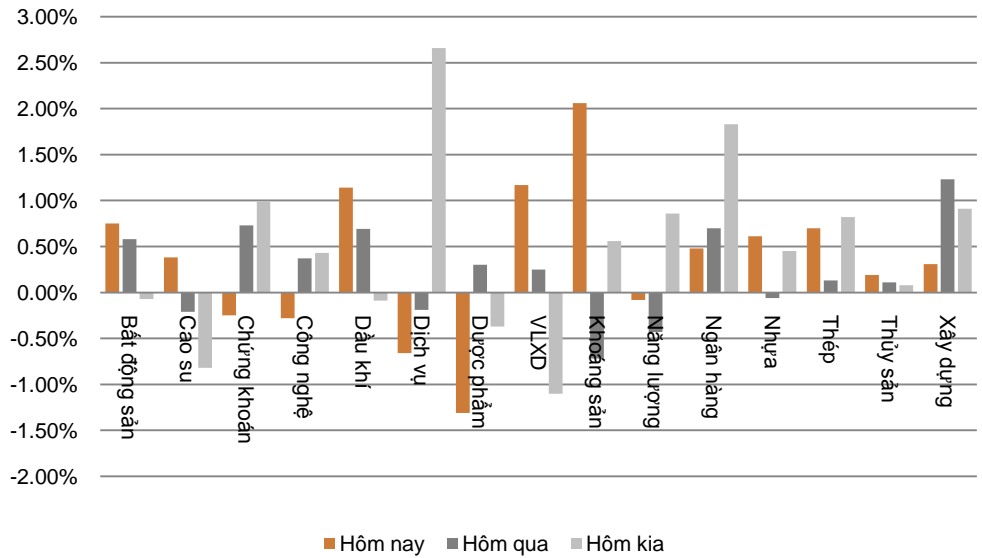
Trong kịch bản tích cực, vùng 105.0 - 106.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 107.0 - 108.0 điểm.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↑ ROC	↑ BBs	→
MA	↑ RSI	↑ SD	↑
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR	→
PSAR	↑ %R	↑ Volume	
Aroon	↑ MFI	↑ Volume	↓

Ngày 05/09/2017

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 0.75%
Cao su	↑ 0.38%
Chứng khoán	↓ -0.25%
Công nghệ	↓ -0.28%
Dầu khí	↑ 1.14%
Dịch vụ	↓ -0.66%
Dược phẩm	↓ -1.31%
Vật liệu xây dựng	↑ 1.17%
Khoáng sản	↑ 2.06%
Năng lượng	↓ -0.08%
Ngân hàng	↑ 0.48%
Nhựa	↑ 0.61%
Thép	↑ 0.70%
Thủy sản	↑ 0.19%
Xây dựng	↑ 0.31%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Bất động sản	VIC	49.4	50.2	↑ 0.8	↑ 1.6%	1,083,940
	NVL	60.3	60.2	↓ -0.1	↓ -0.2%	2,253,620
	REE	35.25	35.25	↔ 0.0	↔ 0.0%	927,750
	SDI	60.8	60.5	↓ -0.3	↓ -0.5%	25,400
	KBC	15.05	15.2	↑ 0.2	↑ 1.0%	2,115,990
Dầu khí	GAS	63.5	64.7	↑ 1.2	↑ 1.9%	604,870
	PLX	66.8	67	↑ 0.2	↑ 0.3%	807,400
	PVI	34.7	34.6	↓ -0.1	↓ -0.3%	161,140
	PVS	16.3	16.4	↑ 0.1	↑ 0.6%	2,597,890
Khoáng sản	PVD	13.5	13.6	↑ 0.1	↑ 0.7%	2,127,500
	MSR	15.1	16	↑ 0.9	↑ 6.0%	735,740
	SQC	81	81	↔ 0.0	↔ 0.0%	-
	KSB	52.3	52.8	↑ 0.5	↑ 1.0%	421,060
Khoáng sản	KSV	11.4	11.4	↔ 0.0	↔ 0.0%	300
	AMD	11.4	11.2	↓ -0.2	↓ -1.8%	385,510
	MVB	6.6	6.4	↓ -0.2	↓ -3.0%	600

Cập nhật ngày 05/09/2017

Ngày 05/09/2017

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	LN tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Thông tin cập nhật
Xi măng	↓ -8.58	HT1, BCC	Cuộc đua giành thị phần tiêu thụ xi măng sẽ khốc liệt.
Xây dựng & Xây lắp	↑ 0.98	CTD, PXS, VCG, VNE	Ngành xây dựng Việt Nam gần đây ghi nhận kỉ lục tăng trưởng kép 19%.
Vận tải	↑ 5.1	GMD, PVT, VIP, VTO	Vận tải biển lay lắt vì thừa tàu, thiếu hàng.
Dược	↓ -0.61	DCL, DHG, DMC, IMP	Theo dự báo của BMI ngành dược sẽ tiếp tục đạt mức tăng trưởng với hai con số trong giai đoạn 5 năm tới khoảng 11,8%.
Đường	↓ -40.04	BHS, LSS, SBT	Năng lực cạnh tranh ngành đường vẫn kém.
Chứng khoán	↑ 1.67	HCM, SSI, VND	Triển vọng nâng hạng TTCK Việt Nam – yếu tố tạo kỳ vọng.
Ngân hàng	↑ 1.74	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Triển vọng ngành ngân hàng thể hiện từ dự báo KQKD khả quan.
Cảng biển	↑ 4.64	VSC, GMD, HAH	Với thực trạng thừa cảng nhỏ và ít cảng lớn, mức độ cạnh tranh trong ngành cảng biển ở Việt Nam là rất cao.
Bất động sản	↑ 11.07	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Thị trường BĐS đã đi quá nửa năm 2017 với nhiều chuyển biến tích cực.
Thép	↑ 3.92	HPG, HSG, VGS, NKG...	Thép phục hồi mạnh, nhưng triển vọng không chắc chắn.
Sữa	↑ 0.07	VNM	Triển vọng giá sữa tăng do nguồn cung giảm.
Phân bón	↑ 0.36	BFC, DCM, DPM, LAS	Ngành Phân bón đang trong giai đoạn khó khăn khi chịu áp lực cạnh tranh từ phân bón nhập khẩu cũng như nạn phân bón giả.
Cao su	↓ -0.02	CSM, DRC, SRC	Giá bán sảm lốp sụt giảm do áp lực cạnh tranh tăng cao.
Thủy sản	↓ -0.29	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Thủy sản sẽ vẫn gặp nhiều khó khăn trong năm 2017.
Dệt may	↑ 1.44	TCM, TNG	Tốc độ tăng trưởng của ngành dệt may có dấu hiệu chững lại.
Điện	↑ 1.53	BTP, PPC, VSH, NT2	Kỳ vọng tăng trưởng mạnh mẽ từ ngành thủy điện.
Dầu khí	↑ 1.66	GAS, PVC, PVD, PVS	Ngành Dầu khí tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ diễn biến giá dầu.
Bảo hiểm	↑ 0.54	BIC, BMI, BVH	Tăng trưởng cao đi kèm cạnh tranh khốc liệt.
Khoáng sản	→ 0	NBC, TC6, TCS, TDN	Ngành khoáng sản hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn.
Nông nghiệp	↓ -0.6	DBC, HNG, TSC, HAI	Năng lực SX dư thừa khiến ngành chăn nuôi gặp nhiều rủi ro từ thị trường XK.

Cập nhật ngày 05/09/2017

Ngày 05/09/2017

GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	47.8452 ↑	0.49% ↑	3.10% ↓	-3.15% ↑	6.80%	05/09/2017
Brent	52.3 ↓	-0.08% ↑	0.58% ↓	-0.20% ↑	10.66%	05/09/2017
Natural gas	3.0384 ↑	0.41% ↑	2.64% ↑	8.50% ↑	11.86%	05/09/2017
Gasoline	1.6813 ↓	-0.43% ↓	-5.81% ↑	3.06% ↑	27.60%	05/09/2017
Heating oil	1.7115 ↓	-0.35% ↑	2.83% ↑	4.44% ↑	21.60%	05/09/2017
Ethanol	1.62 ↑	0.81% ↑	3.97% ↑	0.04% ↑	3.97%	05/09/2017

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1333.0516 ↓	-0.19% ↑	1.83% ↑	6.04% ↓	-1.21%	05/09/2017
Silver	17.8266 ↓	-0.13% ↑	2.70% ↑	9.69% ↓	-11.06%	05/09/2017
Platinum	998.74 ↓	-0.82% ↑	0.68% ↑	3.66% ↓	-8.85%	05/09/2017
Palladium	978 ↑	0.10% ↑	3.71% ↑	10.38% ↑	40.62%	05/09/2017

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Orange Juice	136.50 ↓	-1.09% ↑	2.82% ↑	1.79% ↓	-28.83%	05/09/2017
Oat	223.6794 →	0.00% ↓	-4.82% ↓	-18.44% ↑	28.74%	05/09/2017
Soybeans	948.9777 ↑	1.97% ↑	1.93% ↓	-1.15% ↓	-2.63%	05/09/2017
Wheat	428.3993 ↑	2.02% ↑	6.37% ↓	-7.57% ↑	15.47%	05/09/2017
Cotton	72.95 ↑	0.55% ↑	3.39% ↑	2.43% ↑	5.63%	05/09/2017
Rice	12.6641 ↑	4.16% ↑	0.11% ↑	5.14% ↑	32.82%	05/09/2017
Cheese	1.642 ↓	-0.06% ↓	-1.26% ↓	-1.26% ↓	-8.73%	05/09/2017
Palm Oil	2735 ↑	2.05% ↑	2.05% ↑	5.80% ↓	-5.03%	05/09/2017
Milk	16.27 ↑	0.74% ↓	-1.57% ↑	0.12% ↓	-4.24%	05/09/2017
Canola	498.9 ↑	0.32% ↑	0.02% ↓	-1.34% ↑	8.27%	05/09/2017
Lumber	386.8 ↑	0.29% ↑	3.98% ↑	0.55% ↑	27.91%	05/09/2017
Cocoa	1992.3 ↑	1.08% ↑	0.41% ↓	-4.14% ↓	-32.02%	05/09/2017
Coffee	125.62 ↑	0.90% ↓	-1.00% ↓	-8.34% ↓	-14.29%	05/09/2017
Wool	1558 →	0.00% ↓	-0.89% ↑	2.37% ↑	18.93%	05/09/2017

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Live Cattle	105.15 ↑	0.60% ↓	-0.76% ↓	-8.19% ↑	3.49%	05/09/2017
Cobalt	60750 →	0.00% →	0.00% ↑	9.95% ↑	135.92%	05/09/2017
Lead	2368.25 →	0.00% ↑	2.96% ↑	1.71% ↑	22.36%	05/09/2017
Aluminum	2119.5 ↓	-0.77% ↑	2.39% ↑	10.05% ↑	32.97%	05/09/2017

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 05/09/2017

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
* PGC	Mua	Mở	13.5	15.4	24.1	↑ 78.5%	↑ 14.1%	04/05/2017	
Trung bình:							↑ 14.1%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
* BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
* HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
* NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
* VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:							↑ 31.0%		

(Cập nhật ngày 31/07/2017)

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC

Chúng tôi cho rằng thị trường điều chỉnh là cơ hội để các nhà đầu tư cơ cấu lại danh mục và mua lại những cổ phiếu cơ bản tốt. Chúng tôi đánh giá thị trường có những rủi ro nhất định trong ngắn hạn, nhưng sẽ sớm hồi phục và tiếp tục tăng trưởng ngay trong quý III và quý IV năm nay, vì lực đẩy của nền kinh tế đang còn rất mạnh. Chính phủ mới đang thể hiện quyết tâm cải cách, thu hút nhiều sự quan tâm của các NĐT trên toàn cầu. Một số cổ phiếu nhà đầu tư lên theo dõi: PGC (triển vọng tốt), VGT (triển vọng tốt), CSV (nhà máy đã khấu hao hết, tiết kiệm được gần 80 tỷ mỗi năm), VGS (giá thép phục hồi), NTL (dự kiến lợi nhuận đột biến từ bán dự án), HHG (triển vọng tốt), PVD (giá dầu phục hồi), SHB (lợi nhuận tăng trưởng mạnh), VSC (cơ bản tốt), SCR (triển vọng tốt), DCM, DPM (ngành phân bón dự kiến hưởng lợi từ hoàn thuế GTGT).

Ngày 05/09/2017

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ONE	24/10/2016	Mua [+32%]	10.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 05/09/2017

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

Ngày 05/09/2017

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB, SSI, SFG, SFI (08/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – S99, PVT, PVS, PXT (07/06/2017)	Tải xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 05/09/2017

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
05/09/2017	06/09/2017	n/a	SDY	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	6.5	0 (0%)
05/09/2017	06/09/2017	05/09/2017	LSS	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	12.95	0.1 (0.78%)
05/09/2017	06/09/2017	21/09/2017	LSS	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2016-2017 bằng tiền, 800 đồng/CP	12.95	0.1 (0.78%)
n/a	n/a	#REF!	HCC	HNX	Giao dịch bổ sung - 2,114,038 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	05/09/2017	DXV	HOSE	Đưa cổ phiếu ra khỏi diện cảnh báo	4.59	0 (0%)
05/09/2017	06/09/2017	29/09/2017	ARM	HNX	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	24	0 (0%)
05/09/2017	06/09/2017	21/09/2017	VE2	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,700 đồng/CP	0 (0%)	0 (0%)
n/a	n/a	05/09/2017	CEO	HNX	Giao dịch bổ sung - 51,467,997 CP	10.4	0 (0%)
05/09/2017	06/09/2017	n/a	TPS	UPCoM	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 1:2.125, giá 10.000 đồng/CP	37	9.6 (35.04%)
05/09/2017	06/09/2017	n/a	TDM	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	n/a	n/a
06/09/2017	07/09/2017	n/a	AMS	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	n/a	n/a
n/a	n/a	06/09/2017	BDT	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 38,600,000 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	06/09/2017	CCM	HNX	Giao dịch bổ sung - 1,599,900 CP	n/a	n/a
06/09/2017	07/09/2017	22/09/2017	COM	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	56	0 (0%)
07/09/2017	08/09/2017	20/09/2017	SEB	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	42	1.4 (3.45%)
07/09/2017	08/09/2017	06/10/2017	STC	HNX	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	31	-0.5 (-1.59%)
07/09/2017	08/09/2017	04/10/2017	SBV	HOSE	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	13.8	0 (0%)
n/a	n/a	07/09/2017	PDB	HNX	Giao dịch bổ sung - 809,981 CP	14.6	0 (0%)
07/09/2017	08/09/2017	15/09/2017	CMG	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	16.7	0.2 (1.21%)
07/09/2017	08/09/2017	n/a	D2D	HOSE	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	40	-1.4 (-3.38%)
n/a	n/a	07/09/2017	TVS	HOSE	Giao dịch bổ sung - 4,441,535 CP	10.25	-0.35 (-3.3%)
n/a	07/09/2017	08/09/2017	SDH	HNX	Hủy niêm yết cổ phiếu	1.9	0 (0%)

Cập nhật ngày 05/09/2017

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.